TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 474/2022/QĐ – PT	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Kim Thương

Các Thẩm phán: 1. Bà Lê Thị Ngọc Hương
2. Ông Lại Huỳnh Tú

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Quyên – Kiểm sát viên.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án dân sự sơ thẩm số 1057/2022/DS-ST ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo như sau:

Ngày 12 tháng 4 năm 2022, bị đơn ông Trần Ngọc A kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết: ông Huỳnh Duy L phải có trách nhiệm trả tiền cho bà Phạm Thu Th. Buộc Văn phòng Thừa phát lại quận T (nay là Văn phòng Thừa phát lại S) phải bồi thường cho ông Trần Ngọc A số tiền 280.000.000 đồng.

Ngày 11 và ngày 12 tháng 8 năm 2022, bị đơn ông Trần Ngọc A có Đơn xin rút lại đơn yêu cầu độc lập và Đơn xin rút lại đơn kháng cáo.

Bà Nguyễn Thị H đại diện Văn phòng Thừa phát lại quận T (nay là Văn phòng Thừa phát lại S) có văn bản không đồng ý việc rút đơn yêu cầu độc lập của bị đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Ngày 11/8/2022, bị đơn ông Trần Ngọc A có đơn rút yêu cầu độc lập về việc yêu cầu Văn phòng thừa phát lại quận T (nay là Văn phòng thừa phát lại S) bồi thường thiệt hại số tiền 280.000.000 đồng. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Văn phòng thừa phát lại quận T (nay là Văn phòng thừa phát lại S) có đơn không đồng ý về việc rút yêu cầu độc lập của bị đơn. Bị đơn rút yêu cầu độc lập

nhưng không được sự đồng ý của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nên không chấp nhận việc rút yêu cầu độc lập của bị đơn.

Ngày 12/8/2022, bị đơn có đơn rút yêu cầu kháng cáo đối với bản án dân sự sơ thẩm. Việc rút yêu cầu kháng cáo của bị đơn là hoàn toàn tự nguyện, không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người khác, nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm ra quyết định: Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số 152/2022/TLPT-DS ngày 30/5/2022 của Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh về "Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng nhà đất và văn bản vi bằng"; Bản án dân sự sơ thẩm số 1057/2022/DS-ST ngày 06/4/2022 của Tòa án nhân dân thành phố T có hiệu lực kể từ ngày ra quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm.

Căn cứ Điều 289, Điều 299 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, đề nghị:

- Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số 152/2022/TLPT-DS ngày 30/5/2022 của Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh về "Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng nhà đất và văn bản vi bằng".

- Không chấp nhận việc rút yêu cầu độc lập của bị đơn ông Trần Ngọc A về việc yêu cầu Văn phòng thừa phát lại quận T (nay là Văn phòng thừa phát lại S) bồi thường thiệt hại số tiền 280.000.000 đồng.

- Bản án dân sự sơ thẩm số 1057/2022/DS-ST ngày 06/4/2022 của Tòa án nhân dân Thành phố T có hiệu lực kể từ ngày ra quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm.

XÉT THẤY:

[1] Ngày 11/8/2022, bị đơn ông Trần Ngọc A có đơn rút lại yêu cầu độc lập về việc yêu cầu Văn phòng thừa phát lại quận T (nay là Văn phòng thừa phát lại S) bồi thường thiệt hại số tiền 280.000.000 đồng. Tại văn bản ngày 16/8/2022, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Văn phòng thừa phát lại quận T (nay là Văn phòng thừa phát lại S) có người đại diện hợp pháp là bà Nguyễn Thị H không đồng ý với việc rút lại yêu cầu độc lập của bị đơn.

Xét, bị đơn rút yêu cầu độc lập nhưng không được sự đồng ý của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nên không chấp nhận việc rút yêu cầu độc lập của bị đơn.

[2] Ngày 12/8/2022, bị đơn có đơn xin rút lại toàn bộ đơn kháng cáo. Việc rút đơn kháng cáo của bị đơn là tự nguyện, không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người khác. Do đó, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số 152/2022/TLPT-DS ngày 30/5/2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Trong trường hợp này bản án dân sự sơ thẩm có hiệu lực pháp luật từ ngày Tòa án cấp phúc thẩm ra quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm.

[3] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị không chấp nhận việc rút yêu cầu độc lập của bị đơn; Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án là có căn cứ nên chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự phúc thẩm: Người kháng cáo phải chịu 50% mức án phí dân sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Điều 289, Điều 295, 299 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số 152/2022/TLPT - DS ngày 30 tháng 5 năm 2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng nhà đất và văn bản vi bằng", giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Phạm Thu Th, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Đường X, khu phố Y, phường TB thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Võ Trúc P, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Đường O, khu phố P, phường LT, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; Là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Giấy ủy quyền ngày 25/9/2019).

- *Bị đơn*: Ông Trần Ngọc A, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Đường M, khu nhà ở HB, khu phố N, phường HP, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Bà Hồ Thị Kim C, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Đường C, phường E, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; Là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn (Giấy ủy quyền ngày 18 tháng 7 năm 2022).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Bà Nguyễn Thị Bích H.

Địa chỉ: Đường M, khu nhà ở HB, khi phố N, phường HP, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Lê Tấn H1, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Đường X, khu phố Y, phường TB thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Võ Trúc P, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Đường O, khu phố P, phường LT, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; Là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 12/11/2020).

3. Ông Huỳnh Duy L, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Đường HB, phường HBP thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Văn phòng Thừa phát lại quận T (nay là Văn phòng Thừa phát lại S).

Địa chỉ: Đường KT, phường BT, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thị H; Là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 15/6/2021).

2. Không chấp nhận việc rút yêu cầu độc lập của bị đơn ông Trần Ngọc A về việc yêu cầu Văn phòng thừa phát lại quận T (nay là Văn phòng thừa phát lại S) bồi thường thiệt hại số tiền 280.000.000 đồng.

3. Bản án dân sự sơ thẩm số 1057/2022/DS-ST ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

4. Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Trần Ngọc A phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn) đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0027174 ngày 17/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Trần Ngọc A được hoàn lại 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng theo biên lai thu trên.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

5. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực thi hành án.

Nơi nhận:
- TAND Tối Cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục thi hành án dân sự TPHCM;
- Chi cục THADS thành phố T;
- TAND thành phố T;
- Các đương sự;
- Lưu.



TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Kim Thương